

Bản án số: 128/2020/HS-ST

Ngày 07-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2020/HSST-QĐ ngày 17/6/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1988 tại Bình Dương; thường trú: khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 14/01/2004 bị UBND huyện (nay là thị xã) T đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 01/02/2006;

- Ngày 04/4/2011 bị UBND tỉnh Bình Dương đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng về hành vi cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 05/5/2013;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2019 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đặng Thanh Q, sinh năm 1999; thường trú: Xã T, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Trần Đăng L thuộc khu phố 8, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt;

+ Bà Lê Bé S, sinh năm 1989; thường trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Trần Đăng L thuộc khu phố 8, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt;

+ Ông Phạm Thành C1, sinh năm 1996; thường trú: Xã V, huyện T, tỉnh Long An; tạm trú: Phường T, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh Đ là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy Đ sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine) mua từ một số người không rõ nhân thân, trong số này có một đối tượng tên thường gọi là C. Nguyễn Anh Đ quen biết với Phạm Thành C1, Đặng Thanh Q và đã nhiều lần sử dụng ma túy chung.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 28/10/2019, Đ điều khiển xe mô tô biển số 60B7-301.80 chở C1 đi đến khu dân cư Việt-Sing thuộc phường A, thị xã (nay là thành phố) Th, tỉnh Bình Dương để chơi. Đến khoảng 22 giờ, trên đường về Đ nhìn thấy đối tượng tên C đang đi bộ trên lề đường thuộc khu dân cư Việt-Sing nên Đ dừng xe lại để C1 trông coi xe, còn Đ đi bộ đến gặp C hỏi mua 800.000 đồng ma túy, C đồng ý và giao cho Đ 01 bọc nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Đ điều khiển xe chở C1 đến phòng trọ của Q tại khu phố 8, phường U, thị xã T. Đ không có nói cho C1 biết mua ma túy và cất giấu trong người. Khi về đến phòng trọ của Q, lúc này có Q và Lê Bé S là dì của Q nên Đ lấy bọc ma túy vừa mua được ra rủ tất cả sử dụng thì tất cả đồng ý. Q lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho Đ, Đ lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ để sử dụng, số còn lại Đ hàn kín miệng và bỏ vào trong hộp giấy hình chữ nhật màu đen có chữ Rocket 1h rồi bỏ vào túi áo sơ mi đang treo trên tường cạnh nhà vệ sinh phòng trọ. Sau khi sử dụng xong ma túy thì tất cả ở lại tại đây. Đến khoảng 16 giờ ngày 29/10/2019, khi C1 đang nằm trong phòng trọ, Đ và Q đang sơn bửng xe phía trước thì lực lượng Công an phường U tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của Q. Qua kiểm tra phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên hỏi có ai cất giấu ma túy thì Đ khai nhận và giao nộp 01 hộp giấy hình chữ nhật màu đen có chữ Rocket 1h bên trong chứa ma túy. Công an phường U tiến hành niêm phong số ma túy và đưa Đ về trụ sở Công an phường

để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng, đồ vật có liên quan gồm:

- 01 bịch nylon hàn kín miệng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 hộp giấy hình chữ nhật màu đen, trên hộp có chữ Rocket 1h;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 áo sơ mi dài tay màu tím.
- 01 xe mô tô biển số 60B7-301.80, số khung RLCS5C630CY648430, số máy 5C63648479, đã bị tháo dỡ bộ phận nhựa bên ngoài; 06 miếng nhựa màu xanh là bộ phận của xe mô tô; 01 bộ phận đèn chiếu sáng của xe mô tô.

Quá trình điều tra, Đ khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy về để sử dụng. Ngoài hành vi này, Đ còn cùng đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra xử lý.

Bản kết luận giám định số 805/MT-PC09 ngày 07/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy, có khối lượng 0,5602 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô có số khung RLCS5C630CY648430, số máy 5C63648479 thu giữ tại phòng trọ của Q có biển số 69C1-149.54 do bà Lâm Hồng X đứng tên chủ sở hữu. Bà X khai xe này bị mất trộm vào ngày 24/10/2019 tại xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan Cảnh sát điều tra có thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra huyện T, tỉnh Đồng Nai để tiến hành thụ lý điều tra theo quy định.

Đối với biển số 60B7-301.80 đã được cấp cho xe mô tô hiệu Yamaha Nozza do bà Nguyễn Thị Lệ L đứng tên chủ sở hữu. Bà L khai xe này được ông Đoàn Anh T là con rể của bà L cho bạn tên S1 (không rõ nhân thân) mượn nhưng sau đó không trả lại và ông T không liên lạc được với S1. Đ khai xe mô tô có gắn biển số 60B7-301.80 mua lại của một người (không rõ nhân thân) tại khu dân cư Việt – Sing không có giấy tờ.

Bản Cáo trạng số 91/CT-VKSTU ngày 20/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Nguyễn Anh Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra, lời khai của những người này không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 29/10/2019, tại phòng trọ của Đặng Thanh Q tại khu phố 8, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Anh Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,5602 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo và cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với số ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,4723 gam cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp giấy hình chữ nhật màu đen có in chữ “Rocket 1h”; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy và 01 áo sơ mi dài tay màu tím không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô có số khung RLCS5C630CY648430, số máy 5C63648479 cùng 06 miếng nhựa màu xanh là bộ phận của xe, 01 bộ phận đèn chiếu sáng của xe và biển số xe 60B7-301.80 là tang vật của vụ án khác xảy ra tại huyện T và huyện Th, tỉnh Đồng Nai nên giao lại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra của hai địa phương này xử lý theo quy định.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,4723 gam ma túy loại Methamphetamine trong bì thư niêm phong, ký hiệu 805/PC09; 01 hộp giấy hình chữ nhật màu đen có in chữ “Rocket 1h”; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá và 01 áo sơ mi dài tay màu tím.

- Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T 01 xe mô tô có số khung RLCS5C630CY648430, số máy 5C63648479 cùng 06 miếng nhựa màu xanh là bộ phận của xe; 01 bộ phận đèn chiếu sáng của xe và biển số xe 60B7-301.80 để chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Th, tỉnh Đồng Nai xử lý theo quy định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Anh Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí